

Bản án số: 15/2026/HS-ST

Ngày: 24 - 3 -2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Trung Hiếu.**

Thẩm phán: Ông **Lê Khắc Thịnh.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Hữu Lộc.**

Bà Dương Thị Lệ.

Bà Nguyễn Thị Tường.

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng Mơ** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Dương Quyền** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Tuấn P, (tên gọi khác: Tâm) sinh ngày 05 tháng 7 năm 1979, tại tỉnh Đồng Tháp. Thẻ CCCD: 082079015611; Nơi cư trú: ấp Kinh D, xã TĐ, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Anh T1 và bà Phạm Thị N; Bị cáo có vợ Nguyễn Thanh T2 và có 03 người con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Lê Tuấn P bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 28/6/2024 cho đến nay, tại Trại Tạm giam số 2 Công an tỉnh Đồng Tháp. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Tuấn P: Luật sư Nguyễn Thị Thu Sương - Văn phòng luật sư Kim Loan - thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

- Bị hại:

1. **Nguyễn Hữu C**, sinh năm 1996. (có mặt)

Địa chỉ: ấp Xóm T, xã Gia T, tỉnh Đồng Tháp.

2. **Nguyễn Văn T3**, sinh năm 1969. (có mặt)

Địa chỉ: ấp Xóm T, xã Gia T, tỉnh Đồng Tháp.

3. **Nguyễn Duy P**, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: ấp Xóm T, xã Gia T, tỉnh Đồng Tháp.(xin vắng mặt)

(Hiện đang chấp hành án tại phân trại tạm giam Mỹ Tho)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Nguyễn Hồng T**, sinh năm 2000.(vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Láng, xã TĐ, tỉnh Đồng Tháp.

2. **Trần Hoàng N1**, sinh năm 1992. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Ô, xã TĐ, tỉnh Đồng Tháp.

3. **Dương Trung B**, sinh năm 2001. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Hưng Phú, phường SQ, tỉnh Đồng Tháp.

4. **Nguyễn Thanh T2**, sinh năm 1981. (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Kinh D, TĐ, Đồng Tháp

- *Người làm chứng:*

1.**Phạm Thị C1**, sinh năm 1972.(vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Xóm T, xã Gia T, tỉnh Đồng Tháp.

2. **Phan Thị Anh T4**, sinh năm 2001.(có mặt)

Nơi cư trú: ấp Xóm T, xã Gia T, tỉnh Đồng Tháp.

3. **Nguyễn Thị Kim Chi**, sinh năm 2001.(vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Xóm T, xã Gia T, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê T P, Nguyễn Duy P, cùng Nguyễn Văn T3 (cha ruột của P), sinh năm 1969, cư trú: ấp Xóm T, xã Gia T, tỉnh Đồng Tháp là những người làm nghề chạy xe chở đất và mua, bán đất mặt ruộng. Trong quá trình chở đất và mua, bán đất mặt ruộng, P với T3 và P xảy ra mâu thuẫn.

Khoảng 21 giờ ngày 28/3/2024, Lê Tuấn P gọi điện thoại cho P cự cãi, thách thức nhau. P hẹn P đến nhà để giải quyết mâu thuẫn nên P gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh T5 (em vợ P), sinh năm 1988, cư trú: ấp Ô, xã TĐ, huyện G, tỉnh Tiền Giang (*nay là xã TĐ, tỉnh Đồng Tháp*) kể lại việc P có lời chửi, đe dọa thách thức đánh nhau. P kêu T5 cùng đi đến nhà ông Nguyễn Văn T3 tìm P đánh, giải quyết mâu thuẫn, T5 đồng ý. P hẹn T5 tại cầu Xóm T, xã Kiểng P, huyện G. P gọi điện thoại cho Nguyễn Hồng T, sinh năm 2000, cư trú: ấp Láng, xã X, huyện G, tỉnh Tiền Giang (*nay là xã TĐ, tỉnh Đồng Tháp*) (tài xế lái thuê cho P). T chạy xe mô tô biển kiểm soát 63B7- 593.24 đến nhà chờ P đến cầu Xóm T gặp T5 cùng Trần Hoàng N1, sinh năm 1992, cư trú: ấp Ô, xã TĐ, huyện G, tỉnh Tiền Giang (*nay là xã TĐ, tỉnh Đồng Tháp*) và Dương Trung B, sinh năm 2001, cư trú: ấp Hưng Phú, xã Long Hưng, thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang (*nay là phường SQ, tỉnh Đồng Tháp*) (N1, B do T5 rủ đi nhậu thì B, N1 đồng ý).

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T5 điều khiển xe mô tô Air Blade biển số 63B9-293.91 chạy trước, T chở P, B chở N1 đi theo sau. Khi đến trước nhà ông T3, do

cửa cổng rào bị khóa, thấy Nguyễn Hữu C (Hữu lớn), sinh năm 1996, nơi thường trú ấp Xóm T, xã Kiểng P, huyện G, tỉnh Tiền Giang (*con ruột ông T3*) đang đứng ăn bún trong hành lang nhà C (*cặp sát nhà ông T3*). T5 kêu mở cửa nhưng C không mở. T5 mở cốp xe mô tô biển số 63B9- 293.91 lấy 01 (một) con dao dài 45cm, cán bằng gỗ tròn dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, mũi nhọn, lưỡi sắc bén leo qua hàng rào vào nhà ông T3. T5 đi đến dùng tay nắm cổ C nói: “*mày con ông T3 phải không*”. C nói “*ờ*”, T5 liền dùng dao chém C một cái trúng tay phải làm rơi tô bún xuống sân và đứt lìa ngón tay cái. C dùng tay trái chống, đẩy T5 ra, bỏ chạy, T5 liền tiếp chém nhiều cái trúng tay trái và vai trái của C. Lúc này, C nhặt lấy một con đũa màu đỏ hình trụ tròn dài 30cm, chân đế hình chữ nhật kích thước (12 x 11,5) cm có sẵn trên sân chống trả và đánh trúng khuỷu tay phải của T5 làm con đũa rớt xuống. Tiếp đó, C cầm lấy một cây cờ lê (cây khóa) bằng kim loại màu trắng kích thước (29 x 1,9 x 0,3) cm có sẵn trên sân chống trả và đánh trúng người T5 làm cây cờ lê rớt xuống. Lúc này, T5 ngồi đè lên người C dùng dao chém nhiều nhát. C kêu la lớn tiếng thì ông T3 đang nằm võng hành lang bên hông nhà nghe chạy đến xông vào ôm vật kéo T5 ra. P cũng từ phòng ngủ chạy ra thì bị T5 dùng dao chém trúng tay. Lúc này, tinh thần bị kích động nên P lấy 01 (một) con dao, loại dao dùng chặt dừa, dài 40,2cm, cán bằng gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại dài 26,2cm trên cái bàn sắt, xông đến chém T5 thì bị T5 dùng dao chém làm rớt con dao xuống. P giằng co giật lấy con dao của T5 dùng dao chém nhiều cái vào người T5. Trong lúc P, T3 và C đang giằng co với T5 thì P mở cốp xe của T5 lấy 01 (một) con dao dài 58cm, cán dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 41cm, mũi nhọn, lưỡi sắc bén, cầm leo qua hàng rào xông đến chém về hướng T3, C và P. Khi thấy P cầm dao chém, T3 đưa tay lên đỡ, dùng chân đá P té ngã ra, tiếp đó T3 cầm lấy một cây cờ lê bằng kim loại màu xám kích thước (45 x 2,6 x 0,4) cm có sẵn trên sân đánh P dòn vào góc tường hàng rào nhà C. Tại đây T3 cầm một cây cờ lê, P cầm dao tiếp tục giằng co, đánh nhau. Khi thấy T5 bị thương nằm trên sân, P dừng lại cầm con dao dài 40,2cm, cán bằng gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại dài 26,2cm đi đến nơi T3 và P đang giằng co, P dùng dao chém P một cái trúng vùng gối chân trái, T3 giật lấy con dao của P đưa cho P, sau đó P kéo T3 ra và cầm lấy hai con dao của T5 và P sử dụng để chung vào một thùng giấy, P lấy con dao dài 40,2cm, cán bằng gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại dài 26,2cm đưa cho chị Phan Thị Anh T4 (vợ C), sinh năm 2001, nơi thường trú ấp Kinh D, xã Gia T, tỉnh Đồng Tháp, đem ra để ở khu vực sân nước sau nhà của T4. Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Thanh T5 được đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực thành phố Gò Công cấp cứu thì tử vong. Lê Tuấn P, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Hữu C, Nguyễn Duy P đều bị thương được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực thành phố Gò Công, sau đó đưa đến Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu, điều trị.

* Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 9 giờ 00 phút, ngày 29/3/2024, ghi nhận: vụ việc xảy ra ngày 28/3/2024 tại nhà bà Phạm Thị C1 (vợ ông T3) thuộc ấp Xóm T, xã Kiểng P, huyện G, tỉnh Tiền Giang (*nay là xã Gia T, tỉnh Đồng Tháp*), được xác định như sau:

Hướng Bắc tiếp giáp nhà dân.

Hướng Nam tiếp giáp vườn cây, tiếp đến là đường đan chạy hướng Đông- Tây rộng trung bình 1,5m.

Hướng Đông tiếp giáp đường đan chạy hướng Bắc- Nam, rộng trung bình 1,5m, kế đến là kênh nước chạy hướng Bắc- Nam, rộng trung bình 2m.

Hướng Tây tiếp giáp vườn cây và khu nuôi gà (8x16) m².

Nhà bà Phạm Thị C1 xây dựng trên diện tích (8x16) m², loại nhà cấp 4, nền lát gạch men, tường bê tông, mái tôn, có la thông. Cửa chính quay về hướng Đông, phần sân cán bê tông rộng (4x21) m². Phía Bắc ngôi nhà bà Phạm Thị C1 có xây dựng một ngôi nhà thứ hai diện tích (4x13) m², nền lát gạch men, vách tôn, mái tôn. Ngôi nhà thứ hai cách nhà thứ hai 2,2m tạo thành lối đi giữa hai nhà theo hướng Đông- Tây. Xung quanh hai ngôi nhà được xây tường rào bê tông, có gắn lưới B40, cao 1,96m (phần tường rào bê tông cao 0,56m, phần lưới B40 cao 1,4m. Cổng rào bằng kim loại kích thước (2,5x2,4) m quay về hướng Đông. Trung tâm hiện trường tại sân bê tông trước nhà bà Phạm Thị C1.

* Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp) thu giữ:

-*Qua khám nghiệm hiện trường thu giữ:*

+ 01 (một) con dao dài 45cm, cán bằng gỗ tròn dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, mũi nhọn, lưỡi sắc bén.

+ 01 (một) con dao dài 58cm, cán dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 41cm, mũi nhọn, lưỡi sắc bén.

+ 01 (một) con dao thái lan cán vàng dài 21,5cm, phần lưỡi dài 11cm.

+ 01 (một) con đội màu đỏ hình trụ tròn dài 30cm, chân đế hình chữ nhật (12x11,5) cm.

+ 01 (một) cây cờ lê bằng kim loại màu xám kích thước (45 x 2,6 x 0,4) cm.

+ 01 (một) cây cờ lê bằng kim loại màu trắng kích thước (29 x 1,9 x 0,3) cm.

+ 01 (một) xe máy màu đỏ đen biển số 63B9- 293.91.

+ 01 (một) đồng hồ bằng kim loại màu vàng hiệu Rado.

+ 01 (một) nón vải viền tròn màu xanh đường kính 26cm, sâu 13cm.

+ 01 (một) nón lưỡi trai màu đen có chữ “LS” kích thước (16,5 x 8 x 11) cm.

+ 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh nhãn hiệu “Huỳnh Thành”, kích thước (23,5 x 21 x 12) cm.

+ 01 (một) đôi dép quai ngang bằng nhựa màu đen kích thước (27,5 x 11 x 7,9) cm.

+ 01 (một) đôi dép quai ngang bằng nhựa màu đen kích thước (27,5 x 10,8 x 7,9) cm trên mặt quai dép có chữ “B”.

+ 01 (một) đôi dép quai chéo bằng nhựa màu nâu kích thước (28,5,5 x 11 x 8) cm trên mặt quai dép có chữ “B”.

+ 01 (một) khẩu trang y tế màu trắng kích thước (19 x 8)cm và các mẫu màu đỏ nghi máu.

- Cơ quan CSĐT Công an huyện G, tỉnh Tiền Giang (*nay là tỉnh Đồng Tháp*) tạm giữ của Nguyễn Duy P: 01 (một) điện thoại di động iphone màu trắng.

- Cơ quan CSĐT Công an huyện G, tỉnh Tiền Giang (*nay là tỉnh Đồng Tháp*) tạm giữ của Nguyễn Hồng T: 01 (một) điện thoại di động iphone màu xanh.

- Cơ quan CSĐT Công an huyện G, tỉnh Tiền Giang (*nay là tỉnh Đồng Tháp*) tạm giữ của anh Huỳnh Văn T: 01 (một) thẻ nhớ 32GB có ghi dòng chữ SanDisk.

- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tiền Giang (*nay là tỉnh Đồng Tháp*) trích xuất, tạm giữ: 01 (một) đĩa DVD chứa đoạn video có thời lượng 01 phút 07 giây ghi nhận diễn biến vụ việc xảy ra ngày 28/03/2024 tại ấp Xóm T, Kiểng P, G, Tiền Giang (*nay là xã Gia T, tỉnh Đồng Tháp*),

- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tiền Giang (*nay là tỉnh Đồng Tháp*) tạm giữ của Lê Tuấn P: 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, màu đen, phía sau có dòng chữ OPPO.

* **Tại Bản kết luận** giám định tử thi số 105-2024/KLGĐTT-TTPY, ngày 29/3/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang (*nay tỉnh Đồng Tháp*), kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thanh T: **Kết luận:** Nguyên nhân tử vong tử thi Nguyễn Thanh T5: Mất máu cấp do vết thương đứt động mạch hàm trên bên phải, động mạch chày sau chân phải. Đa vết thương do bị chém.

* **Tại Bản kết luận** giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 121-2024/KLTTCT-TTPY, ngày 09/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang (*nay tỉnh Đồng Tháp*), kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Hữu C (*Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân*) là: **51%** (Năm mươi một phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

* **Tại Bản kết luận** giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 120-2024/KLTTCT-TTPY, ngày 09/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang (*nay tỉnh Đồng Tháp*), kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Văn T3 là: **35%** (Ba mươi lăm phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

* **Tại Bản kết luận** giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 122-2024/KLTTCT-TTPY, ngày 09/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang (*nay tỉnh Đồng Tháp*), kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Duy P là: **07%** (Bảy phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

* **Tại Bản kết luận** giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 123/KLTTCT-TTPY, ngày 10/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang (*nay tỉnh Đồng Tháp*), kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Lê Tuấn P là: **14%** (Mười bốn phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

* **Tại Bản kết luận** giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 225/2024/KLTTCT-TTPY, ngày 09/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang (*nay tỉnh Đồng Tháp*), kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Lê Tuấn P (*bổ sung*) là: **14%** (Mười bốn phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

* **Tại Bản kết luận** số 467/KL-KTHS, ngày 21/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang (*nay tỉnh Đồng Tháp*) về giám định điện thoại di động của Nguyễn Duy P, kết luận như sau: Số thuê bao sim điện thoại trong máy “0397986923”; tên tài khoản zalo “Duy P”; tài khoản facebook Messenger “Duy P”; tài khoản facebook Messenger đã sử dụng “Kim chi”; 324 danh bạ điện thoại. Từ ngày 01/3/2024 đến 31/3/2024 có 88 nhật ký cuộc gọi, 29 tin nhắn SMS, 248 tin nhắn Zalo, 8187 tin nhắn facebook, 293 tập tin ảnh, 28 tập tin video.

* **Tại Bản kết luận** số 2259/KL-KTHS, ngày 23/5/2024 của Phân Viện KTHS tại TP. Hồ Chí Minh về giám định ADN các mẫu vật thu giữ, kết luận như sau:

- Trên các mẫu vật gửi giám định: Con dao dài 45cm, cán bằng gỗ tròn dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, mũi nhọn, lưỡi sắc bén; con dao dài 58cm, cán dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 41cm, mũi nhọn, lưỡi sắc bén; con dao dài 40,2cm, cán bằng gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại dài 26,2cm; 01 (một) cây cờ lê dài 45cm; 01 (một) cây cờ lê dài 29cm; các vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường đều là máu người.

- Phân tích ADN từ các mẫu máu trên được kết quả:

+ Trên con dao dài 45cm, cán bằng gỗ tròn dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, mũi nhọn, lưỡi sắc bén phân tích được kiểu gen không đủ điều kiện truy nguyên.

+ Trên con dao dài 58cm, cán dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 41cm, mũi nhọn, lưỡi sắc bén có ADN của Nguyễn Thanh T5, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Duy P.

+ Trên con dao dài 40,2cm, cán bằng gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại dài 26,2cm có ADN của Nguyễn Thanh T5, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Hữu C.

+ Trên cây cờ lê dài 45cm có ADN của Nguyễn Văn T3, Lê Tuấn P.

+ Trên cây cờ lê dài 29cm có ADN của Nguyễn Văn T3.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Lê Tuấn P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bồi thường thiệt hại hoàn toàn cho 2 bị hại Nguyễn Văn T3 và Nguyễn Duy P.

* **Xử lý vật chứng:** Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tiền Giang (*nay tỉnh Đồng Tháp*) ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 789/QĐ -VPCQCSĐT, ngày

25/7/2024 trả lại cho: anh Nguyễn Hồng T, sinh năm 2000, nơi thường trú ấp Láng, xã X, huyện G, Tiền Giang: 01 (một) điện thoại di động iphone 11 màu xanh, số IMEI 1: 356572101731600, IMEI 2:356572101545901, đã qua sử dụng

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Đối với phần thiệt hại và yêu cầu bồi thường của ông Nguyễn Văn T3 và anh Nguyễn Duy P, bị cáo Lê Tuấn P và đại diện gia đình Nguyễn Thanh T5 là chị Nguyễn Thanh T2 (là vợ bị can P và chị ruột T5), sinh năm 1981, nơi thường trú: ấp Kinh D, xã TĐ, tỉnh Đồng Tháp đã bồi thường, khắc phục xong.

- Đối với bị hại Nguyễn Hữu C yêu cầu bị can Lê Tuấn P và đại diện gia đình Nguyễn Thanh T5 liên đới bồi thường số tiền 265.262.672 đồng và bồi thường chi phí thất nghiệp mỗi tháng 9.000.000 đồng kể từ tháng 02/2025 đến tháng 11/2025. Bị can Lê Tuấn P và đại diện gia đình Nguyễn Thanh T5 là chị Nguyễn Thanh T2 thống nhất bồi thường số tiền 265.262.672 đồng, không đồng ý bồi thường chi phí thất

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSĐT-P2 ngày 29 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Lê Tuấn P về tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa sơ thẩm:**

Bị cáo Lê Tuấn P thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung của Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan thống nhất các bên đã thỏa thuận thực hiện bồi thường theo “biên bản về việc thỏa thuận thi hành án” được lập ngày 20/3/2026 tại Phòng Thi hành án khu vực 2 - Đồng Tháp. Các bên không đặt vấn đề giải quyết về bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận và luận tội, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu lại nội dung tóm tắt vụ án, nêu quan điểm và xác định bị cáo với bản tính hung hăng, côn đồ bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm tấn công nhiều người. Với hành vi trên bắt buộc bị cáo phải thấy được hậu quả chết người có thể xảy ra, nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do đó, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội “Giết người” với tình tiết định khung tăng nặng giết nhiều người mang tính chất côn đồ theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Tuấn P mức án tù 12 năm đến 13 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận và tại phiên tòa không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số 72/2024/HS-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp).

- Người bào chữa cho bị cáo, Luật sư Nguyễn Thị Thu Sương trình bày thống nhất với tội danh cũng như khung hình phạt đối với bị cáo P. Luật sư phân tích về điều kiện hoàn cảnh phạm tội, thái độ của bị cáo đối với hành vi và hậu quả xảy ra. Theo Luật sư bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Đã thành khẩn khai báo, thật thà ăn năn hối cải; bồi thường khắc

phục hậu quả, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt... Luật sư đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhân chứng. Xét thấy, trong giai đoạn điều tra những người này đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của các đương sự không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 23 giờ, ngày 28/3/2024, do có mâu thuẫn trong việc mua, bán đất mặt ruộng, Lê Tuấn P rủ Nguyễn Thanh T5 đến nhà ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1969, cư trú: ấp Xóm T, xã Gia T, tỉnh Đồng Tháp đánh nhau với Nguyễn Duy P (con ông T3). T5 lấy 01 (một) con dao dài 45cm, cán bằng gỗ tròn dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, mũi nhọn, lưỡi sắc bén leo qua hàng rào vào nhà ông T3, gập và chém nhiều cái vào đầu, tay chân và người Nguyễn Hữu C (anh ruột của P). Ông Nguyễn Văn T3 và Nguyễn Duy P nghe tiếng kêu la của C, chạy đến thì cũng bị T5 chém nhiều cái vào người. Do thấy cha và anh bị T5 tấn công, P bị kích động tinh thần nên lấy 01 (một) con dao, loại dao dùng chặt dừa, dài 40,2cm, cán bằng gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại dài 26,2cm bên cái bàn sắt ở gần đó xông đến chém T5 thì bị T5 dùng dao chém làm rớt con dao xuống. P giằng co giật lấy con dao của T5 đang cầm chém nhiều cái vào người của Nguyễn Thanh T5.

Khi P, T3, C đang giằng co với T5 thì P mở cốp xe của T5 lấy 01 (một) con dao dài 58cm, cán dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 41cm, mũi nhọn, lưỡi sắc bén, cầm leo qua hàng rào xông đến chém T3, C, P. T3 cầm một cây cò lê giằng co, đánh nhau với P. P cầm con dao chém P một cái trúng vùng gối chân trái.

Hậu quả: Nguyễn Thanh T5 tử vong do mất máu cấp do vết thương đứt động mạch hàm trên bên phải, động mạch chày sau chân phải. Đa vết thương do bị chém.

Nguyễn Văn C bị thương tích 51% (*Năm mươi một phần trăm*).

Nguyễn Văn T3 bị thương tích 35% (*Ba mươi lăm phần trăm*).

Nguyễn Duy P bị thương tích 07% (*Bảy phần trăm*).

Lê Tuấn P bị thương tích 14% (Mười bốn phần trăm).

Vì vậy Cáo trạng truy tố bị cáo Lê Tuấn P về tội “Giết người” quy định tại các điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo đương nhiên phải nhận thức được sức khỏe, tính mạng của con người là vô giá, là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo và bị hại không mâu thuẫn gì, nghe lời rủ rờ của bạn, với bản tính hung hăng còn đồ đã dùng hung khí nguy hiểm để chém nhiều người. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Sau khi thực hiện hành vi bị phát hiện bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu và được bị hại xin giảm nhẹ, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt. Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra và các tình tiết nêu trên cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[5.1] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thống nhất theo “biên bản về việc thỏa thuận thi hành án” được lập ngày 20/3/2026 tại Phòng Thi hành án khu vực 2 - Đồng Tháp. Tại phiên tòa các bên không có ý kiến và yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5.2] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số 72/2024/HS-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp).

[6]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Tháp và Luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn P phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Tuấn P 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/6/2024.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Tuấn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền làm đơn kháng cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm -TAND tối cao tại TP.HCM;(1)
- Viện công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại TP.HCM;(1)
- Phòng GDKTTT và THA; (1)
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;(1)
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Đồng Tháp;(1)
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Đồng Tháp;(1)
- Trại tạm giam số 2 – CA tỉnh Đồng Tháp;(1)
- THADS tỉnh Đồng Tháp;(1)
- Các bị cáo;(1)
- Bị hại;(1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;(1)
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Trung Hiếu

